

Số: 26/2005/PL-UBTVQH11

PHÁP LỆNH

QUẢN LÝ NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG

Căn cứ vào Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 51/2001/QH10 ngày 25 tháng 12 năm 2001 của Quốc hội khoá X, kỳ họp thứ 10;

Pháp lệnh này quy định về người có công với cách mạng.

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1

Pháp lệnh này quy định về đối tượng, phạm vi, điều kiện, tiêu chuẩn, các chế độ - người có công với cách mạng và thân nhân của họ; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức và cá nhân trong việc thực hiện chính sách, chế độ - người có công với cách mạng và thân nhân của họ.

Điều 2

Đối tượng hưởng chế độ - người có công quy định tại Pháp lệnh này bao gồm:

1. Người có công với cách mạng:
 - a) Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
 - b) Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến trước Tổng khởi nghĩa 19 tháng Tám năm 1945;
 - c) Liệt sĩ;
 - d) Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
 - đ) Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động;
 - e) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;
 - g) Bệnh binh;
 - h) Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học;
 - i) Người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày;
 - k) Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế;

- 1) Ng-ời có công giúp đỡ cách mạng;
2. Thân nhân của ng-ời có công với cách mạng quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 3

1. Các chế độ - u đãi ng-ời có công với cách mạng và thân nhân của họ đ-ợc điều chỉnh phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất n-ớc trong từng thời kỳ.

2. Hàng năm Nhà n-ớc dành phần ngân sách bảo đảm thực hiện các chế độ - u đãi ng-ời có công với cách mạng và thân nhân của họ.

Điều 4

Ng-ời có công với cách mạng và thân nhân của họ đ-ợc Nhà n-ớc, cộng đồng quan tâm chăm sóc, giúp đỡ và tùy từng đối t-ợng đ-ợc h-ởng các chế độ - u đãi sau đây:

1. Trợ cấp hàng tháng, phụ cấp hàng tháng, trợ cấp một lần.

Chính phủ quy định mức trợ cấp hàng tháng, phụ cấp hàng tháng đối với ng-ời có công với cách mạng và thân nhân của họ bảo đảm t-ơng ứng với mức tiêu dùng bình quân của toàn xã hội;

2. Các chế độ - u đãi khác.

Điều 5

1. Cơ quan nhà n-ớc, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân và cá nhân có trách nhiệm vận động, chăm sóc, giúp đỡ ng-ời có công với cách mạng và thân nhân của họ bằng nhiều hình thức, nội dung thiết thực.

2. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên giám sát việc thực hiện và kiến nghị với cơ quan nhà n-ớc có thẩm quyền thực hiện tốt chính sách, chế độ - u đãi quy định trong Pháp lệnh này.

Điều 6

1. Quỹ Đền ơn đáp nghĩa đ-ợc xây dựng ở trung - ơng, tỉnh, thành phố trực thuộc trung - ơng; huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; xã, ph-òng, thị trấn bằng sự đóng góp theo trách nhiệm và tình cảm của tổ chức, cá nhân.

2. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trì vận động xây dựng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa.

3. Chính phủ quy định chế độ quản lý, sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa.

Điều 7

1. Ng-ời thuộc hai đối t-ợng quy định tại khoản 1 Điều 2 trở lên đ-ợc h-ởng trợ cấp, phụ cấp đối với từng đối t-ợng, các chế độ khác đ-ợc h-ởng mức

- u đãi của một đối tượng, trừ các trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 10 và khoản 5 Điều 33 của Pháp lệnh này.

2. Người có công với cách mạng tham gia bảo hiểm xã hội khi chết thì thân nhân của họ được hưởng chế độ do Bảo hiểm xã hội chi trả, nếu tiền tuất theo chế độ bảo hiểm xã hội thấp hơn tiền tuất theo chế độ - u đãi người có công với cách mạng thì còn được hưởng khoản chênh lệch do ngân sách nhà nước chi trả.

Điều 8

Nghiêm cấm các hành vi sau đây:

1. Khai man, giả mạo giấy tờ để hưởng chế độ - u đãi người có công với cách mạng;
2. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để làm trái quy định hoặc gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền lợi của người có công với cách mạng;
3. Vi phạm nguyên tắc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm thực hiện các chế độ - u đãi người có công với cách mạng, Quỹ Đền ơn đáp nghĩa;
4. Lợi dụng chính sách - u đãi người có công với cách mạng để vi phạm pháp luật.

Chương II

ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN VÀ CÁC CHẾ ĐỘ ƯU ĐÃI

Mục 1

NGHỊ HOẠT ĐỘNG ẢONG CÁCH MẠNG TRƯỚC NGÀY 01 THÁNG 01 NĂM 1945

Điều 9

1. Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945 là người được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền công nhận đã tham gia tổ chức cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945.

2. Các chế độ - u đãi đối với người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945 bao gồm:

- a) Trợ cấp hàng tháng, phụ cấp hàng tháng;
- b) Bảo hiểm y tế; điều dưỡng phục hồi sức khỏe; cấp ph-ong tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình cần thiết;
- c) Cấp báo Nhân dân; sinh hoạt văn hoá, tinh thần phù hợp;
- d) Được Nhà nước hỗ trợ cải thiện nhà ở căn cứ vào công lao và hoàn cảnh của từng người.

3. Khi người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945 chết thì người tổ chức mai táng được hưởng một khoản trợ cấp và mai táng phí; cha đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng, con được hưởng trợ cấp tiền tuất hàng tháng theo quy định của Chính phủ.

4. Con của ng-ời hoạt động cách mạng tr-ớc ngày 01 tháng 01 năm 1945 đ-ợc -u tiên trong tuyển sinh và tạo việc làm, -u đãi trong giáo dục và đào tạo.

Mục 2

NGHĨA HOÀNG CÁCH MẠNG TỪ NGÀY 01 THÁNG 01 NĂM 1945
 ĂN TRƯỞNG TẶNG KHỎI NGHĨA 19 THÁNG TÂM NĂM 1945

Điều 10

1. Ng-ời hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến tr-ớc Tổng khởi nghĩa 19 tháng Tám năm 1945 là ng-ời đ-ợc cơ quan, tổ chức có thẩm quyền công nhận đứng đầu một tổ chức quần chúng cách mạng cấp xã hoặc thoát ly hoạt động cách mạng kể từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến tr-ớc Tổng khởi nghĩa 19 tháng Tám năm 1945.

2. Các chế độ -u đãi đối với ng-ời hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến tr-ớc Tổng khởi nghĩa 19 tháng Tám năm 1945 bao gồm:

- a) Trợ cấp hàng tháng;
- b) Bảo hiểm y tế; điều d-ỡng phục hồi sức khỏe; cấp ph-ơng tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình cần thiết;
- c) Cấp báo Nhân dân; sinh hoạt văn hóa, tinh thần phù hợp;
- d) Hỗ trợ cải thiện nhà ở căn cứ vào công lao và hoàn cảnh của từng ng-ời, khả năng của Nhà n-ớc và địa ph-ơng.

3. Khi ng-ời hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến tr-ớc Tổng khởi nghĩa 19 tháng Tám năm 1945 chết thì ng-ời tổ chức mai táng đ-ợc h-ởng một khoản trợ cấp và mai táng phí; cha đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng, con đ-ợc h-ởng trợ cấp tiền tuất hàng tháng theo quy định của Chính phủ.

4. Con của ng-ời hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến tr-ớc Tổng khởi nghĩa 19 tháng Tám năm 1945 đ-ợc -u tiên trong tuyển sinh và tạo việc làm, -u đãi trong giáo dục và đào tạo.

5. Ng-ời đã đ-ợc công nhận và h-ởng các chế độ -u đãi quy định tại Điều 9 của Pháp lệnh này thì không thuộc đối t-ợng áp dụng của Điều này.

Mục 3

LỊCH SỬ

Điều 11

1. Liệt sĩ là ng-ời đã hy sinh vì sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế hoặc vì lợi ích của Nhà n-ớc, của nhân dân đ-ợc Nhà n-ớc truy tặng Bằng "Tổ quốc ghi công" thuộc một trong các tr-ờng hợp sau đây:

- a) Chiến đấu hoặc trực tiếp phục vụ chiến đấu;
- b) Trực tiếp đấu tranh chính trị, đấu tranh binh vận có tổ chức với địch;
- c) Hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt, tra tấn vẫn không chịu khuất phục, kiên quyết đấu tranh hoặc thực hiện chủ trương vượt tù, vượt ngục mà hy sinh;
- d) Làm nghĩa vụ quốc tế;
- đ) Đấu tranh chống tội phạm;
- e) Dũng cảm thực hiện công việc cấp bách, nguy hiểm phục vụ quốc phòng, an ninh; dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước và nhân dân;
- g) Do ốm đau, tai nạn khi đang làm nhiệm vụ quốc phòng, an ninh ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;
- h) Thương binh hoặc người hưởng chính sách như thương binh quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 19 của Pháp lệnh này chết vì vết thương tái phát.

2. Liệt sĩ được tổ chức bảo tử, truy điệu, an táng. Nhà nước và nhân dân xây dựng, quản lý, chăm sóc, giữ gìn các công trình ghi công liệt sĩ, bao gồm phần mộ, nghĩa trang, đài tưởng niệm, bia ghi tên liệt sĩ.

Điều 12

1. Cơ quan, tổ chức, đơn vị của liệt sĩ có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi gia đình liệt sĩ cư trú tổ chức trọng thể lễ truy điệu liệt sĩ.

2. Chính phủ quy định việc tìm kiếm, quy tập, quản lý, chăm sóc, giữ gìn và thăm viếng phần mộ liệt sĩ; xây dựng, quản lý nghĩa trang, đài tưởng niệm, bia ghi tên liệt sĩ; thông báo cho Ủy ban nhân dân địa phương và gia đình liệt sĩ biết về phần mộ của liệt sĩ.

Điều 13

1. Việc đầu tư xây dựng, nâng cấp, tu bổ phần mộ, nghĩa trang, đài tưởng niệm, bia ghi tên liệt sĩ được bảo đảm bằng ngân sách nhà nước và sự đóng góp của nhân dân.

2. Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm quản lý các công trình ghi công liệt sĩ.

Điều 14

1. Thân nhân liệt sĩ được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp "Giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ" bao gồm:

- a) Cha đẻ, mẹ đẻ;
- b) Vợ hoặc chồng;
- c) Con;
- d) Người có công nuôi dưỡng khi liệt sĩ còn nhỏ.

2. Các chế độ - u đãi đối với thân nhân liệt sĩ bao gồm:

a) Trợ cấp tiền tuất một lần khi báo tử;

b) Trợ cấp tiền tuất hàng tháng đối với cha đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng của liệt sĩ, ng-ời có công nuôi d-ỡng khi liệt sĩ còn nhỏ; con liệt sĩ từ m-ời tám tuổi trở xuống hoặc trên m-ời tám tuổi nếu còn tiếp tục đi học; con liệt sĩ bị bệnh, tật nặng từ nhỏ khi hết thời hạn h-ởng trợ cấp tiền tuất vẫn bị suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên;

c) Trợ cấp nuôi d-ỡng hàng tháng đối với cha đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng của liệt sĩ, ng-ời có công nuôi d-ỡng khi liệt sĩ còn nhỏ đang sống cô đơn không nơi n-ơng tựa; con liệt sĩ mồ côi từ m-ời tám tuổi trở xuống hoặc trên m-ời tám tuổi nếu còn tiếp tục đi học; con liệt sĩ mồ côi bị bệnh, tật nặng từ nhỏ khi hết thời hạn h-ởng trợ cấp nuôi d-ỡng vẫn bị suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên; thân nhân của hai liệt sĩ trở lên;

d) Khi báo tử, liệt sĩ không còn thân nhân quy định tại khoản 1 Điều này thì ng-ời thừa kế của liệt sĩ giữ Bằng "Tổ quốc ghi công" đ-ợc h-ởng khoản trợ cấp tiền tuất một lần nh- đối với thân nhân liệt sĩ;

đ) Thân nhân liệt sĩ đ-ợc -u tiên giao hoặc thuê đất, mặt n-ớc, mặt n-ớc biển, vay vốn -u đãi để sản xuất, miễn hoặc giảm thuế, miễn nghĩa vụ lao động công ích theo quy định của pháp luật; đ-ợc hỗ trợ cải thiện nhà ở căn cứ vào hoàn cảnh của từng ng-ời, khả năng của Nhà n-ớc và địa ph-ơng;

e) Thân nhân liệt sĩ đang h-ởng trợ cấp tiền tuất hàng tháng, trợ cấp nuôi d-ỡng hàng tháng đ-ợc Nhà n-ớc mua bảo hiểm y tế; điều d-ỡng phục hồi sức khỏe; cấp ph-ơng tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình cần thiết căn cứ vào hoàn cảnh của từng ng-ời, khả năng của Nhà n-ớc; khi chết thì ng-ời tổ chức mai táng đ-ợc h-ởng một khoản trợ cấp và mai táng phí;

g) Con liệt sĩ đ-ợc -u tiên trong tuyển sinh và tạo việc làm, -u đãi trong giáo dục và đào tạo.

M□c 4

BÀ M□ VI□T NAM ANH H□NG

Điều 15

Các chế độ -u đãi đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng bao gồm:

1. Các chế độ -u đãi đối với thân nhân liệt sĩ quy định tại Điều 14 của Pháp lệnh này;

2. Phụ cấp hàng tháng;

3. Nhà n-ớc và nhân dân tặng nhà tình nghĩa hoặc hỗ trợ cải thiện nhà ở căn cứ vào hoàn cảnh của từng ng-ời.

Mục 5**ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN,
ANH HÙNG LAO ẮNG****Điều 16**

Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động được hưởng chế độ - ưu đãi theo quy định của Pháp lệnh này bao gồm:

1. Được Nhà nước tặng hoặc truy tặng danh hiệu "Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân" theo quy định của pháp luật;
2. Được Nhà nước tuyên dương Anh hùng Lao động vì có thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động, sản xuất phục vụ kháng chiến.

Điều 17

Các chế độ - ưu đãi đối với Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động bao gồm:

1. Trợ cấp hàng tháng;
2. Bảo hiểm y tế; điều dưỡng phục hồi sức khỏe; cấp phòng tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình cần thiết;
3. Ưu tiên trong tuyển sinh và tạo việc làm, - ưu đãi trong giáo dục và đào tạo;
4. Ưu tiên giao hoặc thuê đất, mặt nước, mặt nước biển, vay vốn - ưu đãi để sản xuất; hỗ trợ cải thiện nhà ở căn cứ vào hoàn cảnh của từng người, khả năng của Nhà nước và địa phương; khi chết thì người tổ chức mai táng được hưởng một khoản trợ cấp và mai táng phí.

Điều 18

1. Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động chết trước ngày 01 tháng 01 năm 1995 thì thân nhân được trợ cấp một lần.
2. Con của Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động được - ưu tiên trong tuyển sinh và tạo việc làm, - ưu đãi trong giáo dục và đào tạo.

Mục 6**THƯƠNG BINH, NGƯỜI HƯNG CHỈNH SÁCH NHƯ THƯƠNG BINH****Điều 19**

1. Thương binh là quân nhân, công an nhân dân bị thương làm suy giảm khả năng lao động từ 21% trở lên, được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền cấp "Giấy chứng nhận thương binh" và "Huy hiệu thương binh" thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- a) Chiến đấu hoặc trực tiếp phục vụ chiến đấu;

b) Bị địch bắt, tra tấn vẫn không chịu khuất phục, kiên quyết đấu tranh, để lại thương tích thực thể;

c) Làm nghĩa vụ quốc tế;

d) Đấu tranh chống tội phạm;

đ) Dũng cảm thực hiện công việc cấp bách, nguy hiểm phục vụ quốc phòng, an ninh; dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước và nhân dân;

e) Làm nhiệm vụ quốc phòng, an ninh ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

2. Người hưởng chính sách nhân thương binh là người không phải là quân nhân, công an nhân dân, bị thương làm suy giảm khả năng lao động từ 21% trở lên thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này được cơ quan có thẩm quyền cấp "Giấy chứng nhận người hưởng chính sách nhân thương binh".

3. Thương binh loại B là quân nhân, công an nhân dân bị thương làm suy giảm khả năng lao động từ 21% trở lên trong khi tập luyện, công tác đã được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền công nhận trước ngày 31 tháng 12 năm 1993.

Thương binh, người hưởng chính sách nhân thương binh và thương binh loại B quy định tại Điều này được gọi chung là thương binh.

Điều 20

Các chế độ - ưu đãi đối với thương binh bao gồm:

1. Trợ cấp hàng tháng, phụ cấp hàng tháng căn cứ vào mức độ suy giảm khả năng lao động và loại thương binh;

2. Bảo hiểm y tế; điều dưỡng phục hồi sức khỏe, phục hồi chức năng lao động; cấp phòng tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình căn cứ vào thương tật của từng người và khả năng của Nhà nước;

3. Ưu tiên trong tuyển sinh, tạo việc làm; căn cứ vào thương tật và trình độ nghề nghiệp được tạo điều kiện làm việc trong cơ quan nhà nước, doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về lao động; - ưu đãi trong giáo dục và đào tạo;

4. Ưu tiên giao hoặc thuê đất, mặt nước, mặt nước biển, vay vốn - ưu đãi để sản xuất, được miễn hoặc giảm thuế, miễn nghĩa vụ lao động công ích theo quy định của pháp luật; được hỗ trợ cải thiện nhà ở căn cứ vào hoàn cảnh của từng người, khả năng của Nhà nước và địa phương.

Điều 21

1. Thương binh suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên được Nhà nước mua bảo hiểm y tế cho con từ mười tám tuổi trở xuống hoặc trên mười tám tuổi nếu còn tiếp tục đi học hoặc bị bệnh, tật nặng từ nhỏ khi hết thời hạn hưởng bảo hiểm y tế vẫn bị suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên.

2. Thương binh suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên an dưỡng ở gia đình thì người phục vụ được Nhà nước mua bảo hiểm y tế và trợ cấp hàng tháng.

3. Khi th-ơng binh chết thì ng-ời tổ chức mai táng đ-ợc h-ởng một khoản trợ cấp và mai táng phí.

Th-ơng binh suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên chết do ốm đau, tai nạn thì thân nhân đ-ợc trợ cấp tiền tuất theo quy định của Chính phủ.

4. Con của th-ơng binh đ-ợc -u tiên trong tuyển sinh và tạo việc làm, -u đãi trong giáo dục và đào tạo.

Điều 22

Cơ sở sản xuất, kinh doanh dành riêng cho th-ơng binh, bệnh binh đ-ợc Nhà n-ớc hỗ trợ cơ sở vật chất ban đầu, bao gồm nhà x-ởng, tr-ờng, lớp, trang bị, thiết bị, đ-ợc miễn hoặc giảm thuế, vay vốn -u đãi theo quy định của pháp luật.

Mục 7

BỆNH BINH

Điều 23

1. Bệnh binh là quân nhân, công an nhân dân mắc bệnh làm suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên khi xuất ngũ về gia đình đ-ợc cơ quan, đơn vị có thẩm quyền cấp "Giấy chứng nhận bệnh binh" thuộc một trong các tr-ờng hợp sau đây:

- a) Chiến đấu hoặc trực tiếp phục vụ chiến đấu;
- b) Hoạt động ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn từ ba năm trở lên;
- c) Hoạt động ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn ch-ả đủ ba năm nh-ng đã có đủ m-ời năm trở lên công tác trong Quân đội nhân dân, Công an nhân dân;
- d) Đã công tác trong Quân đội nhân dân, Công an nhân dân đủ m-ời lăm năm nh-ng không đủ điều kiện h-ởng chế độ h-ưu trí;
- đ) Làm nghĩa vụ quốc tế;
- e) Dũng cảm thực hiện công việc cấp bách, nguy hiểm phục vụ quốc phòng, an ninh.

2. Bệnh binh là quân nhân, công an nhân dân mắc bệnh làm suy giảm khả năng lao động từ 41% đến 60% đã đ-ợc cơ quan, đơn vị có thẩm quyền công nhận tr-ước ngày 31 tháng 12 năm 1994.

Điều 24

Các chế độ -u đãi đối với bệnh binh bao gồm:

- 1. Trợ cấp hàng tháng, phụ cấp hàng tháng căn cứ vào mức độ suy giảm khả năng lao động;
- 2. Bảo hiểm y tế; điều d-ỡng phục hồi sức khỏe, phục hồi chức năng lao động; cấp ph-ơng tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình căn cứ vào tình trạng bệnh tật của từng ng-ời và khả năng của Nhà n-ớc;

3. Ưu tiên giao hoặc thuê đất, mặt n-ớc, mặt n-ớc biển, vay vốn - u đãi để sản xuất, miễn hoặc giảm thuế, miễn hoặc giảm nghĩa vụ lao động công ích theo quy định của pháp luật; đ-ợc hỗ trợ cải thiện nhà ở căn cứ vào hoàn cảnh của từng ng-ời, khả năng của Nhà n-ớc và địa ph-ơng.

Điều 25

1. Bệnh binh suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên đ-ợc Nhà n-ớc mua bảo hiểm y tế cho con từ m-ời tám tuổi trở xuống hoặc trên m-ời tám tuổi nếu còn tiếp tục đi học hoặc bị bệnh, tật nặng từ nhỏ khi hết thời hạn h-ởng bảo hiểm y tế vẫn bị suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên.

2. Bệnh binh suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên an d-ỡng ở gia đình thì ng-ời phục vụ đ-ợc Nhà n-ớc mua bảo hiểm y tế và trợ cấp hàng tháng.

3. Khi bệnh binh chết thì ng-ời tổ chức mai táng đ-ợc h-ởng một khoản trợ cấp và mai táng phí.

Bệnh binh suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên chết thì thân nhân đ-ợc h-ởng trợ cấp tiền tuất theo quy định của Chính phủ.

4. Con của bệnh binh đ-ợc - u tiên trong tuyển sinh và tạo việc làm, - u đãi trong giáo dục và đào tạo.

Mục 8

NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÁNG CHIẾN BỊ NHIỄM CHẤT ĐỘC HÓA HỌC

Điều 26

1. Ng-ời hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học là ng-ời đ-ợc cơ quan có thẩm quyền công nhận đã tham gia công tác, chiến đấu, phục vụ chiến đấu tại các vùng mà quân đội Mỹ đã sử dụng chất độc hoá học, bị mắc bệnh làm suy giảm khả năng lao động, sinh con dị dạng, dị tật hoặc vô sinh do hậu quả của chất độc hoá học.

2. Các chế độ - u đãi đối với ng-ời hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học bao gồm:

a) Trợ cấp hàng tháng căn cứ vào mức độ suy giảm khả năng lao động;

b) Bảo hiểm y tế; điều d-ỡng phục hồi sức khỏe, phục hồi chức năng lao động; cấp ph-ơng tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình căn cứ vào tình trạng bệnh tật của từng ng-ời và khả năng của Nhà n-ớc;

c) Ưu tiên giao hoặc thuê đất, mặt n-ớc, mặt n-ớc biển, vay vốn - u đãi để sản xuất, miễn hoặc giảm thuế, miễn hoặc giảm nghĩa vụ lao động công ích theo quy định của pháp luật; đ-ợc hỗ trợ cải thiện nhà ở căn cứ vào hoàn cảnh của từng ng-ời, khả năng của Nhà n-ớc và địa ph-ơng;

3. Khi ng-ời hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học chết thì ng-ời tổ chức mai táng đ-ợc h-ởng một khoản trợ cấp và mai táng phí.

4. Chính phủ quy định cụ thể điều kiện, tiêu chuẩn, chế độ - u đãi đối với ng-ời hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.

Điều 27

1. Con đẻ của ng-ời hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học là ng-ời đ-ợc cơ quan có thẩm quyền công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt hoặc lao động do hậu quả của chất độc hoá học.

2. Các chế độ - u đãi đối với con đẻ của ng-ời hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học bao gồm:

a) Trợ cấp hàng tháng căn cứ vào mức độ suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt;

b) Bảo hiểm y tế; cấp ph-ơng tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình cần thiết căn cứ vào tình trạng bệnh tật;

c) Ưu tiên trong tuyển sinh và tạo việc làm, - u đãi trong giáo dục và đào tạo.

3. Khi con đẻ của ng-ời hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học đang h-ởng trợ cấp hàng tháng chết thì ng-ời tổ chức mai táng đ-ợc h-ởng một khoản trợ cấp và mai táng phí.

Mục 9

NG-ỜI HOẠT ĐỘNG CÁCH MẠNG HOẶC HOẠT ĐỘNG KHÁNG CHIẾN BỊ ĐỊCH BẮT TÙ, ĐÀ Y

Điều 28

Ng-ời hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đây là ng-ời đ-ợc cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền công nhận trong thời gian bị tù, đây không khai báo có hại cho cách mạng, cho kháng chiến, không làm tay sai cho địch.

Điều 29

1. Các chế độ - u đãi đối với ng-ời hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đây bao gồm:

a) Tặng Kỷ niệm ch-ơng;

b) Trợ cấp một lần;

c) Bảo hiểm y tế; điều d-ỡng phục hồi sức khỏe; cấp ph-ơng tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình căn cứ vào tình trạng bệnh tật của từng ng-ời và khả năng của Nhà n-ớc.

2. Khi ng-ời hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đây chết thì ng-ời tổ chức mai táng đ-ợc nhận mai táng phí.

Mục 10**NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÁNG CHIẾN GIẢI PHÓNG DÂN TỘC,
BẢO VỆ TỰ DO QUỐC VÀ LÀM NGHĨA VỤ QUỐC TẾ****Điều 30**

Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế được hưởng các chế độ - ưu đãi quy định tại Điều 31 của Pháp lệnh này là người tham gia kháng chiến được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến, Huy chương kháng chiến.

Điều 31

Các chế độ - ưu đãi đối với người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế bao gồm:

1. Trợ cấp một lần;
2. Bảo hiểm y tế;
3. Khi người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế chết thì người tổ chức mai táng được nhận mai táng phí.

Mục 11**NGƯỜI CÓ CÔNG GIÚP ĐỠ CÁCH MẠNG****Điều 32**

Người có công giúp đỡ cách mạng là người đã có thành tích giúp đỡ cách mạng trong lúc khó khăn, nguy hiểm, bao gồm:

1. Người được tặng Kỷ niệm chương "Tổ quốc ghi công" hoặc Bằng "Có công với nước";
2. Người trong gia đình được tặng Kỷ niệm chương "Tổ quốc ghi công" hoặc Bằng "Có công với nước" trước cách mạng tháng Tám năm 1945;
3. Người được tặng Huân chương kháng chiến hoặc Huy chương kháng chiến;
4. Người trong gia đình được tặng Huân chương kháng chiến hoặc Huy chương kháng chiến.

Điều 33

1. Người có công giúp đỡ cách mạng được tặng Kỷ niệm chương "Tổ quốc ghi công" hoặc Bằng "Có công với nước" và người có công giúp đỡ cách mạng trong gia đình được tặng Kỷ niệm chương "Tổ quốc ghi công" hoặc Bằng "Có công với nước" được hưởng trợ cấp hàng tháng và các chế độ - ưu đãi khác nhau đối với thân nhân liệt sĩ quy định tại Pháp lệnh này.

2. Ng-ời có công giúp đỡ cách mạng đ-ợc tặng Huân ch-ơng kháng chiến và ng-ời có công giúp đỡ cách mạng trong gia đình đ-ợc tặng Huân ch-ơng kháng chiến đ-ợc h-ởng trợ cấp hàng tháng; Nhà n-ớc mua bảo hiểm y tế; khi chết thì ng-ời tổ chức mai táng đ-ợc h-ởng một khoản trợ cấp và mai táng phí.

3. Ng-ời có công giúp đỡ cách mạng đ-ợc tặng Huy ch-ơng kháng chiến và ng-ời có công giúp đỡ cách mạng trong gia đình đ-ợc tặng Huy ch-ơng kháng chiến đ-ợc h-ởng trợ cấp một lần; Nhà n-ớc mua bảo hiểm y tế; khi chết thì ng-ời tổ chức mai táng đ-ợc nhận mai táng phí.

4. Chính phủ quy định cụ thể điều kiện h-ởng chế độ - u đãi đối với ng-ời có công giúp đỡ cách mạng trong gia đình đ-ợc tặng Kỷ niệm ch-ơng "Tổ quốc ghi công", Bằng "Có công với n-ớc", Huân ch-ơng kháng chiến hoặc Huy ch-ơng kháng chiến.

5. Ng-ời đã đ-ợc công nhận và h-ởng các chế độ - u đãi quy định tại Điều 9, Điều 10 hoặc Điều 30 thì không thuộc đối t-ợng áp dụng của Điều này.

Ch□ơng III

TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ N□ỐC VỀ □U ĐÃI NG□ỒI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG

Điều 34

1. Chính phủ thống nhất quản lý nhà n-ớc về - u đãi ng-ời có công với cách mạng.

2. Bộ Lao động - Th-ơng binh và Xã hội chịu trách nhiệm tr-ớc Chính phủ thực hiện quản lý nhà n-ớc về - u đãi ng-ời có công với cách mạng.

3. Bộ, ngành có liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện quản lý nhà n-ớc về - u đãi ng-ời có công với cách mạng.

4. Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện quản lý nhà n-ớc về - u đãi ng-ời có công với cách mạng trong phạm vi địa ph-ơng mình; cơ quan Lao động - Th-ơng binh và Xã hội địa ph-ơng giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp trong việc thực hiện quản lý nhà n-ớc về - u đãi ng-ời có công với cách mạng tại địa ph-ơng.

Điều 35

Bộ Quốc phòng, Bộ Công an h-ớng dẫn, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chính sách, chế độ - u đãi ng-ời có công với cách mạng do Bộ Quốc phòng, Bộ Công an trực tiếp quản lý theo quy định của Pháp lệnh này.

Điều 36

Bộ Tài chính bảo đảm ngân sách, h-ớng dẫn, kiểm tra việc sử dụng ngân sách thực hiện chế độ - u đãi ng-ời có công với cách mạng; h-ớng dẫn, chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc miễn, giảm thuế đối với ng-ời có công với cách mạng và

hỗ trợ cơ sở vật chất, nguồn vốn cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh, tr- ờng, lớp dạy nghề cho th- ơng binh, bệnh binh.

Điều 37

Bộ Xây dựng h- ớng dẫn thực hiện chế độ - u đãi về hỗ trợ cải thiện nhà ở đối với ng- ời có công với cách mạng theo quy định của Pháp lệnh này phù hợp với khả năng của Nhà n- ớc và địa ph- ơng.

Điều 38

Bộ Tài nguyên và Môi tr- ờng h- ớng dẫn thực hiện chế độ - u đãi đối với ng- ời sử dụng đất là ng- ời có công với cách mạng; đất dành riêng cho các công trình ghi công liệt sĩ, các cơ sở sản xuất, kinh doanh của th- ơng binh, bệnh binh, cơ sở nuôi d- ỡng, điều d- ỡng, chỉnh hình, phục hồi chức năng cho th- ơng binh, bệnh binh và những ng- ời có công với cách mạng khác.

Điều 39

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn h- ớng dẫn thực hiện chế độ - u tiên, - u đãi trong sản xuất, kinh doanh nông nghiệp, lâm nghiệp, ng- nghiệp, diêm nghiệp bằng các hình thức - u tiên giúp đỡ về giống, vật nuôi, cây trồng, thuỷ lợi phí, chế biến nông sản, lâm sản, áp dụng khoa học - công nghệ trong sản xuất; - u đãi trong khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ng- , khuyến diêm và phát triển ngành nghề ở nông thôn đối với ng- ời có công với cách mạng.

Điều 40

Bộ Y tế h- ớng dẫn các điều kiện, tiêu chuẩn, quy chế chuyên môn, kỹ thuật bảo đảm việc chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ, bảo hiểm y tế đối với ng- ời có công với cách mạng.

Điều 41

Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Th- ơng binh và Xã hội h- ớng dẫn thực hiện chế độ - u tiên, - u đãi đối với ng- ời có công với cách mạng và con của họ theo học tại các cơ sở giáo dục và đào tạo, cơ sở dạy nghề thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Chương IV

KHIẾU NẠI, TỔ CÁO VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 42

1. Tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại; cá nhân có quyền tố cáo hành vi vi phạm quy định của Pháp lệnh này theo quy định của pháp luật.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền có trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm chính sách, chế độ - u đãi ng- ời có công với cách mạng theo quy định của pháp luật.

Điều 43

1. Ng-ời giả mạo giấy tờ để đ-ợc h-ởng chế độ -u đãi ng-ời có công với cách mạng thì bị đình chỉ h-ởng chế độ -u đãi và phải hoàn trả số tiền đã nhận; tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự.

2. Ng-ời khai man giấy tờ để đ-ợc h-ởng thêm chế độ -u đãi ng-ời có công với cách mạng thì bị tạm đình chỉ h-ởng chế độ -u đãi và phải hoàn trả số tiền đã nhận do khai man; tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự.

3. Ng-ời chứng nhận sai sự thật hoặc làm giả giấy tờ cho ng-ời khác, ng-ời lợi dụng chức vụ, quyền hạn hoặc thiếu trách nhiệm gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà n-ớc, quyền lợi của ng-ời có công với cách mạng thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi th-ờng theo quy định của pháp luật.

4. Ng-ời vi phạm quy định về quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm thực hiện chế độ -u đãi ng-ời có công với cách mạng thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi th-ờng theo quy định của pháp luật.

5. Ng-ời lợi dụng chính sách -u đãi ng-ời có công với cách mạng để vi phạm pháp luật thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự.

Điều 44

1. Ng-ời có công với cách mạng đang h-ởng chế độ -u đãi mà phạm tội không thuộc các tội xâm phạm an ninh quốc gia, bị phạt tù có thời hạn nh-ng không đ-ợc h-ởng án treo thì trong thời gian chấp hành hình phạt tù bị tạm đình chỉ h-ởng chế độ -u đãi.

2. Ng-ời có công với cách mạng đang h-ởng chế độ -u đãi mà phạm tội xâm phạm an ninh quốc gia hoặc phạm tội khác bị phạt tù chung thân thì vĩnh viễn bị đình chỉ h-ởng chế độ -u đãi, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Ng-ời có công với cách mạng đang h-ởng chế độ -u đãi mà xuất cảnh trái phép thì trong thời gian định c- ở n-ớc ngoài bị tạm đình chỉ h-ởng chế độ -u đãi.

4. Ng-ời có công với cách mạng đang h-ởng chế độ -u đãi mà mất tích thì bị tạm đình chỉ h-ởng chế độ -u đãi.

Điều 45

Việc quyết định đình chỉ, tạm đình chỉ h-ởng chế độ -u đãi, quyết định hoàn trả số tiền đã nhận quy định tại Điều 43 và Điều 44 của Pháp lệnh này đ-ợc thực hiện theo quy định của Chính phủ.

Chương V**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 46**

Pháp lệnh này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 10 năm 2005.

Pháp lệnh này thay thế Pháp lệnh - u đãi ng-ời hoạt động cách mạng, liệt sĩ và gia đình liệt sĩ, th-ơng binh, bệnh binh, ng-ời hoạt động kháng chiến, ng-ời có công giúp đỡ cách mạng ngày 29 tháng 8 năm 1994; Pháp lệnh sửa đổi Điều 21 của Pháp lệnh - u đãi ng-ời hoạt động cách mạng, liệt sĩ và gia đình liệt sĩ, th-ơng binh, bệnh binh, ng-ời hoạt động kháng chiến, ng-ời có công giúp đỡ cách mạng ngày 14 tháng 2 năm 2000; Pháp lệnh sửa đổi Điều 22 và Điều 23 của Pháp lệnh - u đãi ng-ời hoạt động cách mạng, liệt sĩ và gia đình liệt sĩ, th-ơng binh, bệnh binh, ng-ời hoạt động kháng chiến, ng-ời có công giúp đỡ cách mạng ngày 04 tháng 10 năm 2002.

Điều 47

Chế độ - u đãi theo quy định của Pháp lệnh này đ-ợc áp dụng đối với ng-ời có công với cách mạng đang h-ởng chế độ tr-ớc ngày Pháp lệnh này có hiệu lực và những ng-ời đ-ợc tiếp tục xem xét công nhận sau ngày Pháp lệnh có hiệu lực.

Điều 48

Chính phủ quy định chi tiết và h-ớng dẫn thi hành Pháp lệnh này.

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2005

T/M ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Chủ tịch

Nguyễn Văn An